

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **42** /2025/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày **30** tháng **11** năm 2025

THÔNG TƯ

Quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 14 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 18 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 24 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 03 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Viễn thông;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với các trung tâm dữ liệu trong quá trình thiết kế, xây dựng và vận hành, khai thác tại Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thông tư này áp dụng cho các cơ quan nhà nước đầu tư xây dựng trung tâm dữ liệu sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước (sau đây gọi tắt là cơ quan) và doanh nghiệp đầu tư, thiết kế, xây dựng, vận hành, khai thác trung tâm dữ liệu để cung cấp dịch vụ trung tâm dữ liệu (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp), các cơ quan, tổ chức đánh giá, chứng nhận và cơ quan quản lý nhà nước liên quan.

2. Thông tư này không áp dụng đối với doanh nghiệp đầu tư, thiết kế, xây dựng, vận hành, khai thác trung tâm dữ liệu điện toán biên nhỏ.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Trung tâm dữ liệu là một công trình xây dựng, bao gồm hạ tầng kỹ thuật (nhà trạm, hệ thống cáp) và hệ thống máy tính cùng các thiết bị phụ trợ được lắp đặt vào đó để lưu trữ, trao đổi và quản lý tập trung dữ liệu của một hay nhiều tổ chức, cá nhân.
2. Mức đảm bảo kỹ thuật của trung tâm dữ liệu là “xếp hạng” quy định trong tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9250:2021, hoặc “rated” trong tiêu chuẩn ANSI/TIA-942-B:2017, hoặc tiêu chuẩn ANSI/TIA-942-C:2024, hoặc “tier” trong tiêu chuẩn Tier của Uptime Institute.
3. Trung tâm dữ liệu điện toán biên nhỏ là trung tâm dữ liệu có quy mô nhỏ trong một vỏ được chế tạo trước, được giám sát liên tục và đặt tại biên của mạng lưới để hỗ trợ thiết bị và các ứng dụng, vỏ là độc lập, có thể ở dạng tủ (cabinet), thùng chứa (container), có thể đặt bên ngoài hoặc bên trong tòa nhà.

Điều 4. Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng

Trung tâm dữ liệu áp dụng các tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật sau:

1. Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9250:2021, hoặc tiêu chuẩn ANSI/TIA-942-B:2017, hoặc tiêu chuẩn ANSI/TIA-942-C:2024, hoặc tiêu chuẩn Tier của Uptime Institute;
2. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chống sét cho các trạm viễn thông và mạng cáp ngoại vi viễn thông, ký hiệu QCVN 32:2020/BTTTT;
3. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếp đất cho các trạm viễn thông, ký hiệu QCVN 9:2016/BTTTT.

Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan, doanh nghiệp

1. Đối với các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 4, cơ quan và doanh nghiệp tự thực hiện đánh giá sự phù hợp của trung tâm dữ liệu với tiêu chuẩn và mức đảm bảo kỹ thuật đã lựa chọn; khuyến khích thực hiện công bố hợp chuẩn theo quy định của pháp luật.
2. Đối với các quy chuẩn kỹ thuật quy định tại khoản 2 và 3 Điều 4 của Thông tư này, các cơ quan, doanh nghiệp có trách nhiệm:
 - a) Lựa chọn đơn vị đo kiểm được Bộ Khoa học và Công nghệ chỉ định thực hiện việc đo kiểm trung tâm dữ liệu phù hợp quy chuẩn kỹ thuật;
 - b) Thực hiện công bố về sự phù hợp của trung tâm dữ liệu với các quy chuẩn kỹ thuật trên cơ sở kết quả đo kiểm.
3. Các cơ quan, doanh nghiệp thực hiện công bố về sự phù hợp của trung tâm dữ liệu với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trước khi đưa trung tâm dữ liệu vào sử dụng để cung cấp dịch vụ trung tâm dữ liệu; Trường hợp trung tâm dữ liệu có sự thay đổi dẫn đến sai khác với nội dung đã công bố, trong thời hạn 15 ngày, cơ quan, doanh nghiệp gửi báo cáo đến Sở Khoa học và Công nghệ.

4. Các cơ quan, doanh nghiệp có trách nhiệm triển khai các biện pháp kỹ thuật để duy trì, đảm bảo sự phù hợp của trung tâm dữ liệu đối với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quy định tại Điều 4 của Thông tư này trong suốt quá trình vận hành, khai thác trung tâm dữ liệu.

Điều 6. Trách nhiệm của cơ quan quản lý

1. Cục Viễn thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan quản lý liên quan thực hiện kiểm tra việc tuân thủ các quy định của Thông tư này. Thực hiện kiểm tra đột xuất khi có khiếu nại của khách hàng hoặc khi phát hiện dấu hiệu vi phạm.

2. Các Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

a) Tiếp nhận và quản lý hồ sơ công bố phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của các cơ quan, doanh nghiệp;

b) Kiểm tra các doanh nghiệp trung tâm dữ liệu về việc thực hiện các quy định về áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý;

c) Phát hiện và phản ánh các vấn đề về việc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu; báo cáo và đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ các biện pháp thực thi quản lý tại địa phương.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2026.

2. Các Thông tư sau hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành:

a) Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu;

b) Thông tư số 23/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu.

3. Bãi bỏ một phần văn bản quy phạm pháp luật sau:

Bãi bỏ Khoản 2, Điều 2 Thông tư số 23/2024/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành hoặc liên tịch ban hành.

4. Đối với các trung tâm dữ liệu chưa được phê duyệt thiết kế tại thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành phải tuân thủ các quy định của Thông tư này.

5. Đối với các trung tâm dữ liệu đã được phê duyệt thiết kế trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành, doanh nghiệp rà soát đánh giá việc áp dụng các quy định tại Thông tư này;

Trước khi đưa trung tâm dữ liệu vào vận hành, doanh nghiệp tự đánh giá và báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ về sự phù hợp của trung tâm dữ liệu với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quy định tại Thông tư này; đồng thời đăng tải công khai thông tin về kết quả tự đánh giá sự phù hợp của trung tâm dữ liệu trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

6. Đối với các trung tâm dữ liệu tại khoản 5 Điều này, khuyến khích doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quy định tại Thông tư này trong quá trình sửa đổi, cải tạo, nâng cấp trung tâm dữ liệu và thực hiện công bố về sự phù hợp của trung tâm dữ liệu theo quy định trong trường hợp đạt được sự tuân thủ.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ, Cục trưởng Cục Viễn thông, các Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, thành phố, các cơ quan, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, doanh nghiệp phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở KH&CN các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra VB và QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Công báo, Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ KH&CN: Bộ trưởng và các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Cổng thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, CVT (250).

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Hùng

